TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BC** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 547/2024/DS-ST
Ngày: 27-6-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BC – THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Phước Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Võ Hoàng Thu

2/ Bà Nguyễn Ngọc Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố H

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện BC, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 49/2025/TLST- DS ngày 13 tháng 01 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 480/2025/QĐXXST- DS ngày 19 tháng 05 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 429/2025/QĐST-DS ngày 06 tháng 06 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế V

Địa chỉ trụ sở: Tầng 1,2 tòa nhà Sailling Tower – 111A Pasteur, phường Bến N, Quận 1, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Y; bà Phùng Thị Bích N; ông Nguyễn Đăng H

Địa chỉ: 176 N, phường V, Quận 3, Thành phố H (Văn bản ủy quyền số 108033.25 ngày 24/02/2025) (bà Nguyễn Thị Y có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Đỗ Đức H – Sinh năm: 1973; địa chỉ: 68 Liên ấp 2-6, Ấp 6, xã A, huyện BC, Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 30/6/2021, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế V (sau đây viết là Ngân hàng) do bà Nguyễn Thị Y đại diện hợp pháp trình bày:

Ngân hàng TMCP Quốc tế V và ông Đỗ Đức H đã ký kết các hợp đồng mở thẻ tín dụng như sau:

- Căn cứ vào Bản đăng ký phát hành thẻ tín dụng Quốc tế ngày 31/10/2017; bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng Thẻ tín dụng VIB của ông Đỗ Đức H. Ngày 01/11/2017 Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông H, loại thẻ: VIB Cash Back, số thẻ 5138921802550641, hạn mức thẻ là: 100.000.000 đồng, hiệu lực của thẻ đến ngày 30/11/2020; lãi suất và phí theo Biểu phí và điều khoản điều kiện VIB Cash Back từng thời kỳ.

- Căn cứ Giấy yêu cầu cung cấp dịch vụ thẻ tín dụng ngày 14/3/2020, Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Đỗ Đức H loại thẻ: VIB Premier Boundless, số thẻ: 5130949422622704, hạn mức thẻ là 60.000.000 đồng, hiệu lực của thẻ đến ngày 30/11/2020, lãi suất và phí theo Biểu phí và điều khoản điều kiện VIB Premier Boundless từng thời kỳ.

Trong quá trình sử dụng hai thẻ tín dụng nêu trên thì ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi phát sinh từ ngày 05/11/2020. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ bằng hình thức gọi điện thoại, nhắn tin thông báo dư nợ, gửi văn bản nhắc nợ đến nơi cư trú của ông H, tạo điều kiện để ông H thanh toán nợ nhưng ông H cố tình né tránh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Kể từ ngày 05/11/2020 thì Ngân hàng đã chuyển toàn bộ khoản nợ vay của hai thẻ tín dụng nêu trên sang nợ quá hạn. Tạm tính đến ngày 27/6/2025 thì ông H còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế V số tiền như sau:

+ Khoản nợ của thẻ tín dụng số: 5138921802550641 nợ gốc là: 99.106.065 đồng, nợ lãi: 39.201.196 đồng, nợ phí là: 55.184.786 đồng

+ Khoản nợ của thẻ tín dụng số: 5130949422622704 nợ gốc là: 49.386.697 đồng, nợ lãi: 19.026.597 đồng, nợ phí là: 43.930.152 đồng

Tổng cộng số tiền nợ của cả hai thẻ tín dụng là: 305.835.493 đồng trong đó: nợ gốc 148.492.762 đồng, tiền lãi tạm tính là: 58.227.793 đồng, nợ phí là: 99.114.938 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu ông H phải thanh toán toàn bộ số tiền vốn, tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 27/6/2025 là: 305.835.493 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm thì ông H tiếp tục phải trả lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- *Bị đơn ông Đỗ Đức H vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được lời khai.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BC phát biểu ý kiến*: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 70,71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Ngân hàng TMCP Quốc tế V khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Đức H phải thanh toán tiền gốc, tiền lãi và các khoản phí đối với các khoản vay phát sinh từ việc sử dụng thẻ tín dụng theo Bản đăng ký phát hành thẻ tín dụng Quốc tế ngày 31/10/2017 và Giấy yêu cầu cung cấp dịch vụ thẻ tín dụng ngày 14/3/2020 . Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 6 theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Đỗ Đức H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng triệu tập đến Tòa án để tự khai, hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông Đỗ Đức H đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có cơ sở xác định ngày 31/10/2017 ông Đỗ Đức H đã ký Bản đăng ký phát hành thẻ tín dụng Quốc tế và Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông H, loại thẻ: VIB Cash Back, số thẻ 5138921802550641, hạn mức thẻ là: 100.000.000 đồng.

Tiếp đến căn cứ và Giấy yêu cầu cung cấp dịch vụ thẻ tín dụng ngày 14/3/2020, Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Đỗ Đức H loại thẻ: VIB Premier Boundless, số thẻ: 5130949422622704, hạn mức thẻ là 60.000.000 đồng

Trong quá trình sử dụng hai thẻ tín dụng nêu trên thì ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền gốc, tiền lãi. Kể từ ngày 05/11/2020 thì Ngân hàng đã chuyển

toàn bộ khoản nợ vay của hai thẻ tín dụng nêu trên sang nợ quá hạn. Căn cứ vào bảng tính lãi do Ngân hàng cung cấp tạm tính đến ngày 27/6/2025 thì ông H còn nợ Ngân hàng TMCP Quốc tế V số tiền như sau:

+ Khoản nợ của thẻ tín dụng số: 5138921802550641 nợ gốc là: 99.106.065 đồng, nợ lãi: 39.201.196 đồng, nợ phí là: 55.184.786 đồng

+ Khoản nợ của thẻ tín dụng số: 5130949422622704 nợ gốc là: 49.386.697 đồng, nợ lãi: 19.026.597 đồng, nợ phí là: 43.930.152 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Quốc tế V khởi kiện yêu cầu ông H phải thanh toán toàn bộ số tiền vốn, tiền lãi, phí tạm tính đến ngày 27/6/2025 với số tiền là: 305.835.493 đồng trong đó: nợ gốc 148.492.762 đồng, tiền lãi: 58.227.793 đồng, nợ phí: 99.114.938 đồng là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận.

Vì vậy, buộc ông Đỗ Đức H thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc tế V số tiền vốn vay và tiền lãi, phí còn thiếu phát sinh từ thẻ tín dụng số 5138921802550641 và thẻ tín dụng số 5130949422622704 tạm tính đến ngày 27/6/2025 là: 305.835.493 đồng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của bên cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho bên cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là: 15.291.774 đồng (Mười lăm triệu hai trăm chín mươi mốt ngàn bảy trăm bảy mươi bốn đồng) do Đỗ Đức H nộp. Ngân hàng TMCP Quốc tế V không phải nộp án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là; 7 645 888 đồng (Bảy triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn, tám trăm tám mươi tám đồng) theo Bien lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0041048 ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BC, Thành phố H.

[4]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng; Thông tư

39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế V

1/Buộc ông Đỗ Đức H thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế V số tiền vốn, tiền lãi, phí của khoản vay thẻ tín dụng theo Bản đăng ký phát hành thẻ tín dụng Quốc tế ngày 31/10/2017, loại thẻ: VIB Cash Back, số thẻ 5138921802550641 và theo Giấy yêu cầu cung cấp dịch vụ thẻ tín dụng ngày 14/3/2020, loại thẻ: VIB Premier Boundless, số thẻ: 5130949422622704 với với tổng số tiền là: 305.835.493đ (Ba trăm lẻ năm triệu, tám trăm ba mươi lăm ngàn, bốn trăm chín mươi ba đồng) đồng trong đó: nợ gốc 148.492.762 đồng, tiền lãi: 58.227.793 đồng, nợ phí: 99.114.938 đồng cụ thể:

+ Khoản nợ của thẻ tín dụng số: 5138921802550641 nợ gốc là: 99.106.065 đồng, nợ lãi: 39.201.196 đồng, nợ phí là: 55.184.786 đồng

+ Khoản nợ của thẻ tín dụng số: 5130949422622704 nợ gốc là: 49.386.697 đồng, nợ lãi: 19.026.597 đồng, nợ phí là: 43.930.152 đồng.

2/ Thời hạn thanh toán: thanh toán kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của bên cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho bên cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

3/Về án phí dân sự sơ thẩm là: 15.291.774 đồng (Mười lăm triệu hai trăm chín mươi mốt ngàn bảy trăm bảy mươi bốn đồng) do Đỗ Đức H phải nộp. Ngân hàng TMCP Quốc tế V không phải nộp án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là; 7 645 888 đồng (Bảy triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn, tám trăm tám mươi tám đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0041048 ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BC, Thành phố H.

4/Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5/ Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP.H;
- VKSND H.BC;
- CCTHADS H.BC;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.

2 000016 780208

Lại Phước Trường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Phước Trường